**PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HKII TIẾNG ANH 6**

**TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG NĂM HỌC: 2023-2024**

**========================================================================**

**I. GRAMMAR**

**Unit 7: Television**

**A. TỪ ĐỂ HỎI WH- WORDS**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ để hỏi** | **Chức năng (Nghĩa)** | **Ví dụ** |
| **What** | Hỏi thông tin (gì, cái gì) | What is your name? |
| **When/**  **What time** | Hỏi thời gian  (When: khi nào, bao giờ/What time: mấy giờ) | - When were you born?  - What time did you leave home yesterday? |
| **Where** | Hỏi nơi chốn (ở đâu) | Where do you live? |
| **Which** | Hỏi lựa chọn (cái nào, người nào) | Which color do you like? |
| **Who** | Hỏi người (làm chủ ngữ) | Who opened the door? |
| **How** | Hỏi cách thức (như thế nào) | How does this work? |
| **How + adj** | - How far: Hỏi khoảng cách (bao xa)  - How long: Hỏi độ dài về thời gian (bao lâu)  - How much/ many : Hỏi số lượng | - How far is Hai Phong from Hanoi?  - How long will it take to fix my car?  - How many cars are there? |

#### **B. LIÊN TỪ**

**Conjunction**có nghĩa là liên từ được dùng để liên kết hai từ, cụm từ hoặc liên kết hai mệnh đề lại với nhau.

#### **and** (và): dùng để thêm thông tin vào câu nói

#### **but** (nhưng): dùng để nêu lên hai thông tin đối ngược nhau

#### **or** (hoặc): dùng để giới thiệu một khả năng khác hoặc một lựa chọn khác

#### **so** (do đó, cho nên, vì vậy): dùng để chỉ kết quả, hệ quả

**Unit 8: Sports and Games**

**A. THÌ QUÁ KHỨ ĐƠN (THE PAST SIMPLE)**

#### **I. Cấu trúc với động từ "to be"**

Động từ “to be” ở thì quá khứ đơn có hai dạng là “was” và “were”.

**1. Khẳng định**: **S + was/ were + …**

**2. Phủ định: S + was/were + not + …**

**3. Câu hỏi: Were/ Was + S …?**

#### **II. Cấu trúc với động từ thường**

**1. Khẳng định: S + V-ed**

**2. Phủ định: S + did not + V (nguyên thể)**

**3. Câu hỏi: Did + S + V (nguyên thể)?**

#### **III. Cách sử dụng thì quá khứ đơn**

**Dùng để diễn tả một hành động đã xảy ra và kết thúc trong quá khứ.**

**Ví dụ:** They went to the concert last night.

#### **IV. Dấu hiệu nhận biết thì quá khứ đơn**

Trong câu có các trạng từ chỉ thời gian trong quá khứ:

- yesterday: hôm qua

- last night/ last week/ last month/ last year: tối qua/ tuần trước/ tháng trước/ năm ngoái

- ago: cách đây (two hours ago: cách đây 2 giờ/ two weeks ago: cách đây 2 tuần …)

- when: khi (trong câu kể)

**B. CÂU MỆNH LỆNH**

**I. Dạng khẳng định: V (nguyên thể)!**

**Ví dụ:** **Get up and make** breakfast for me!

#### **II. Dạng phủ định: Do not/ Don’t + V nguyên thể**

**Ví dụ:** **Do not cross** the road while looking at your phone.

**Unit 9: Cities of the World**

**A. ĐẠI TỪ SỞ HỮU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại từ nhân xưng** | **Đại từ sở hữu** |
| I | Mine |
| We | Ours |
| You | Yours |
| He | His |
| She | Hers |
| It | Its |
| They | Theirs |

**Ví dụ:** Her house is wide. **Mine**is narrow.

#### **B. TÍNH TỪ SỞ HỮU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại từ nhân xưng** | **Tính từ sở hữu** |
| I | My |
| You | Your |
| He | His |
| She | Her |
| It | Its |
| We | Our |
| They | Their |

**Ví dụ:**my mother, his work

**II. PRACTICE**

**I. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part is pronounced differently from that of the rest in each of the following questions.**

1. A. thin B. than C. they D. there
2. A. birthday B. earth C. worth D. these

3. A. gymnastics B. track C. many D. marathon

4. A. tennis B. exercise C. badminton D. chess

5. A. south B. house C. soul D. noun

6. A. tomorrow B. tower C. crowd D. around

**II. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part is pronounced differently from that pf the rest in each of the following questions.**

1. A. programme B. reporter C. journalist D. actor

2. A. cartoon B. character C. comedy D. viewer

3. A. channel B. popular C. comedian D. national

4. A. prefer B. volleyball C. activity D. event

5. A. badminton B. tennis C. basketball D. aerobics

6. A. amazing B. fantastic C. expensive D. interesting

**III. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of following the questions.**

1. It’s a fantastic \_\_\_\_\_\_\_. If you answer ten questions correctly, you can win a million pounds.

A. fashion show B. talk show C. game show D. reality show

2. The story was very interesting \_\_\_\_\_\_\_ very sad.

A. and B. but C. so D. or

3. Children should watch \_\_\_\_\_\_\_ programs.

A. remote B. national C. educational D. clumsy

4. The \_\_\_\_\_\_\_ will announce tomorrow’s weather on TV at 7:30 tonight.

A. weatherman B. newsreader C. comedian D. MC

5. \_\_\_\_\_\_\_\_do you think of this hotel? It’s pretty good.

A. which B. who C. What D. how

6. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ can I buy some milk? At the supermarket.

A. Which B. Where C. What D. How

7. This programme attracts millions of \_\_\_\_\_\_\_ all over the world.

A. MC B. reporters C. audiences D. actors

8.  Last weekend, my friends and I \_\_\_\_\_\_\_ a football match.

A. watch B. watched C. watching D. watches

9. There \_\_\_\_\_\_\_ an interesting match on TV last night.

A. are B. were C. is D. was

10. \_\_\_\_\_\_\_ do you do judo? Twice a week.

A. When B. Where C. How often D. Why

11.  You have to throw the ball into the net when you play \_\_\_\_\_\_\_.

A. football B. basketball C. tennis D. badminton

12. The teacher \_\_\_\_\_\_\_ us about our homework this morning.

A. didn’t ask B. weren’t ask C. not asking D. doesn’t ask

13. My dad \_\_\_\_\_\_\_ a lot of tennis some years ago.

A. plays B. is playing C. played D. play

14. What \_\_\_\_\_\_\_ you \_\_\_\_\_\_\_ last Monday?

A. do – do B. did – did C. do – did D. did – do

15. My elder brother \_\_\_\_\_\_\_\_ in a marathon in 2021.

A. run B. runned C. runed D. ran

16. Britain’s most popular \_\_\_\_\_\_\_ is fish and chips.

A. drink B. place C. food D. film

17. This camera belongs to my aunt. This camera is \_\_\_\_\_\_\_.

A. mine B. hers C. his D. ours

18. New York City is a big city. \_\_\_\_\_\_\_ buildings are high.

A. Its B. It’s C. Their D. Theirs

19. My cousins phone me from \_\_\_\_\_\_\_ house in Mexico City.

A. its B. his C. her D. their

20. This is \_\_\_\_\_\_\_ pen. \_\_\_\_\_\_\_ is on that table.

A. Mine/ Your B. My/ Yours C. My/ Your D. Mine/ Yours

**IV. Mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions**

1. Fruit tastes good but it’s healthy for your body.

A B C D

2. I love documentary. Tom and Jerry are my favourite characters.

A B C D

3. This is a very boring television programme. Millions of people watch it every week.

A B C D

4. My friends and I goed swimming yesterday morning.

A B C D

5. She doesn’t stay at home last week. She visited her grandparents.

A B C D

6. Doesn’t stay up late or you won’t be able to get up early.

A B C D

7. My friends and I have got sweets. The sweets are our.

A B C D

8. Karen has got a dog. That’s hers dog.

A B C D

9. They have got two cars. Theirs cars are in the garden.

A B C D

10. When do you play chess? – Four times a week.

A B C D

**V. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges**

1. “Are you into sports?” – “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. Thanks. B. Oh yes! I love sports.

C. You’re welcome! D. I’m good.

2. “Do you do much sports?” – “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. It doesn’t matter. B. Wonderful!

C. No, I’m not very keen on sport. D. Goodbye.

3. “I think the correct answer is D.” – “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. No problem. B. Fine, thanks.

C. Yes, I’d love to. D. Sorry but I don’t agree.

4. “This is the best holiday ever!” – “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. Let’s me think. B. But I love sunbathing.

C. I think so too. D. Come on!

5. “How much time do you spend watching TV?” – “\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_”

A. At eight thirty Saturday evening. B. 2 or 3 hours every evening.

C. I like watching TV. D. Yes, three times.

**VI. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.**

1. “*Thank God*, *you’re here”* is a very *exciting* comedy programme based on an Australian TV show.

A. interesting B. unhappy C. sad D. boring

2. We didn’t go camping last weekend. The weather was *awful.*

A. pleasant B. nice C. very bad D. wonderful

3. What *happened* at the football match yesterday?

A. played B. came C. mattered D. occurred

4. I love looking at *tall buildings* at night with their colourful lights.

A. sky trains B. skyscrapers C. skylines D. sky zones

5. Oxford University is the *most ancient* university in Britain.

A. biggest B. youngest C oldest D. most famous

**VII. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.**

1. The beaches in Sydney are *clean* and beautiful.

A. clear B. dirty C. famous D. fresh

2. It’s *dangerous* to walk around the city at night.

A. safe B. exciting C. cold D. popular

3. The streets were very *noisy* throughout the night.

A. crowded B. quiet C. busy D. empty

4. That modern building is so *ugly*!

A. big B. impressive C. unattractive D. beautiful

5. Can you please *turn up* the volume? I can't hear anything.

A. turn on B. turn off C. turn down D. turn into

**VIII. Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blank.**

Television first came some sixty years ago in the 1950s. Nowadays, it is one of the most (1) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ sources of entertainment for both the old and the young. Television brings (2) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ for children, world news, music and many other (3) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. If someone likes sports, he can just choose the right sports (4) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. It is not difficult for us to see why (5) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ is a TV set in almost every home today.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. A. cheap | B. expressive | C. popular | D. exciting |
| 2. A. news | B. cartoons | C. sports | D. plays |
| 3. A. sets | B. reports | C. channels | D. programmes |
| 4. A. athletes | B. channel | C. time | D. studio |
| 5. A. it | B. this | C. that | D. there |

**IX. Read the following passage and mark the letter A, B, or C on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions.**

"Water polo is a new sport at our school, but we have a good team now. We practice after school on Thursday at the Northside Pool and we’re doing well in the National Schools Competition.

There are seven players in a water polo team. The game is a bit like football because each team tries to score a goal with a ball. But in water polo you don’t use your feet - you catch and throw the ball with one hand. And you never stop swimming. A game lasts 32 minutes, and in that time you swim up and down a 30-metre pool lots of times. If you aren’t fit, water polo isn't the sport for you!

For me, it’s great, because I love being in the water and I can swim fast. I also enjoy being part of a team. We have some excellent players and we’re all good friends. So it’s fun and it’s also a fantastic way to get fit.”

*Leo Johnson*

1. People play water polo \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. in a stadium B. in a swimming pool C. at the beach

2. His team plays \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. well B. badly C. in a new competition

3. Water polo players \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. often play football B. bounce the ball C. doesn’t kick the ball

4. In a water polo game, players \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. can’t use their hands B. sometimes swim 30 metres. C. swim all the time.

5. Leo \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

A. isn’t very fit B. can swim quickly C. likes playing individually

**X. Rewrite the sentences as directed.**

***a. Make questions for the underlined part in each sentences.***

1. John finishes work at five o'clock.

………………………………………………………………………………………………………

2. The game show lasted for two hours and a half.

………………………………………………………………………………………………………

3. They didn't have a TV set because it was too expensive.

………………………………………………………………………………………………………

***b. Use the conjunctions at the end of each group to combine the pairs of sentences.***

1. I called their house. No one answered the phone. (but)

………………………………………………………………………………………………………

2. The class was so noisy. The teacher couldn’t hear the question. (because)

………………………………………………………………………………………………………

3. I work in a restaurant. She works in the same restaurant. (and)

………………………………………………………………………………………………………

***c. Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one.***

1. Beckham was a very good football player.

Beckham played ……………………………………………………………………………………

2. It’s good for you to do morning exercise regularly.

You …………………………………………………………………………………………………

3. This book belongs to you.

This book ……………………………………………………………………………………………

***d. Make sentences, using the words and phrases below.***

1. How many/ hours/ day/ you/ watch/ TV?

………………………………………………………………………………………………………

2. John/ like/ funny movies/ but/ he not/ like/ scary movies.

………………………………………………………………………………………………………

3. I/ buy/ a lot of/ gifts/ my little sister/ yesterday.

………………………………………………………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt**  **Kiều Thị Tâm** | **Tổ/ Nhóm chuyên môn** | **Người soạn**  **Nguyễn Thùy Liên** |